

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BAN TỔ CHỨC

*

Số 4583-CV/BTCTU

*Lấy ý kiến góp ý dự thảo Quy định
một số chế độ, chính sách đối với cán bộ*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 15 tháng 6 năm 2023

Kính gửi: - Thành viên Ban Bảo vệ, chăm sóc
sức khỏe cán bộ tỉnh,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Sở Y tế,
- Lãnh đạo Sở Tài chính,
- Lãnh đạo Sở Nội vụ,
- Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh & Xã hội.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 174-TB/VPTU ngày 28/11/2022 về kết luận của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, trong đó giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đối với cán bộ.

Qua rà soát các quy định hiện hành về chính sách đối với cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhận thấy một số nội dung chưa phù hợp, cụ thể như sau:

1. Về chế độ chăm sóc bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh: hiện chưa có quy định cụ thể đối với các đồng chí là ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối, đây là nguồn cán bộ kế cận của các chức danh chủ chốt của huyện, thành phố và đảng ủy trực thuộc tỉnh, do đó cần thiết được chăm sóc bảo vệ sức khỏe.

2. Về chế độ thăm hỏi và trợ cấp ốm đau:

Việc thăm hỏi ốm đau phải điều trị tại bệnh viện thực hiện theo Công văn số 2275-CV/VPTU ngày 09/01/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy về hướng dẫn thực hiện Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22/09/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương tại khoản 6, mục 6.1 quy định ***“Ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh khi ốm, điều trị tại bệnh viện, mức chi tối đa 2.000.000 đồng/người”***.

Mức chi về thăm hỏi như trên còn thấp so với điều kiện kinh tế hiện nay, chỉ thực hiện thăm hỏi đối tượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban

Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các đối tượng cán bộ khác chưa có quy định. Đồng thời, chưa có quy định rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị thực hiện việc thăm hỏi.

3. Về chế độ thăm viếng: các quy định về thăm viếng, tổ chức đoàn viếng, mức chi viếng đang được quy định tại nhiều văn bản khác nhau (Công văn số 3093-CV/TU ngày 22/02/2022; Quy định số 18-QĐ/TU ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh khi từ trần (đang công tác hoặc đã nghỉ hưu; Quy định số 1050-QĐ/TU ngày 24/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế quản lý kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh) gây lúng túng trong quá trình tham mưu đề xuất và dễ dẫn đến tình trạng bỏ sót đối tượng, thực hiện không đầy đủ về công tác chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý...

Từ những thực tiễn nêu trên, để thực tốt các chế độ chính sách xã hội đối với cán bộ, đảng viên và một số đối tượng chính sách của tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã dự thảo Quy định về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng sức, thăm hỏi, trợ cấp khi ốm đau và thăm viếng đối với cán bộ (kèm theo dự thảo Quy định).

Để hoàn chỉnh dự thảo Quy định trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các đồng chí nghiên cứu cho ý kiến góp ý dự thảo (góp ý trực tiếp hoặc bằng văn bản) và gửi về Ban trước **ngày 30/6/2023**.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các đồng chí phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- LDB,
- Lưu BTCTU.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Ban
TỔ CHỨC**

Bùi Thị Yến

Số -QĐ/TU

QUY ĐỊNH

**về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng sức,
thăm hỏi, trợ cấp khi ốm đau và thăm viếng đối với cán bộ**

- Căn cứ Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 25/12/2006 của Ban Bí thư Trung ương "về chế độ hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh đối với cán bộ cao cấp"; Quyết định số 20-QĐ/TW, ngày 13/7/2011 của Ban Bí thư Trung ương "về việc sửa đổi Khoản 2, Mục II, Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 25/12/2006 của Ban Bí thư Trung ương về chế độ hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh đối với cán bộ cao cấp";

- Căn cứ Quy định số 121-QĐ/TW, ngày 25/01/2018 của Ban Bí thư "về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp cao thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý"; Hướng dẫn số 52-HD/BTCTW, ngày 02/12/2005 của Ban Tổ chức Trung ương "về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng khám, chữa bệnh tại một số cơ sở y tế của Trung ương";

- Căn cứ Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định "một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương";

- Căn cứ Quy định số 18-QĐ/TU ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh khi từ trần (đang công tác hoặc đã nghỉ hưu);

- Căn cứ Quyết định số 1051-QĐ/TU ngày 24/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và các chế độ, chính sách

1. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan thuộc khối Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh.

2. Chế độ, chính sách áp dụng

- Khám, chữa bệnh.
- Thăm hỏi và trợ cấp khi ốm.
- Nghỉ dưỡng sức.
- Thăm viếng.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, đúng đối tượng.
2. Trong thực hiện chế độ chính sách nếu cán bộ giữ nhiều chức vụ khác nhau, thì chọn chức vụ cao nhất để thực hiện.
3. Các trường hợp ngoài quy định này, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu đề xuất trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.
4. Việc thăm hỏi và trợ cấp ốm đau thực hiện không quá 02 lần/người/năm.
5. Không áp dụng hưởng chế độ, chính sách đối với các đối tượng quy định tại Điều 3 bị kỷ luật từ hình thức cách chức trở lên hoặc bị thu hồi danh hiệu.

Chương II

VỀ BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Điều 3. Đối tượng (bao gồm đương chức và nguyên chức)

1. Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Trung ương dự khuyết, Bí thư Tỉnh ủy.
2. Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh.

3. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh.

4. Các đồng chí là Trưởng các ban Đảng Tỉnh ủy (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy), Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Tổng Biên tập Báo Đồng Nai, Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Trưởng các ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Giám đốc sở, trưởng cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và tương đương; Bí thư các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

5. Các đồng chí là Phó trưởng ban đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Phó Trưởng các ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó giám đốc sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và tương đương; Phó Bí thư các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

6. Ủy viên Ban Thường vụ các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

7. Cán bộ hoạt động cách mạng từ tháng 01/1945 đến ngày 19/8/1945 hay còn gọi là cán bộ tiền khởi nghĩa, đang cư trú và hưởng chế độ trợ cấp tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

8. Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Thầy thuốc nhân dân, Nhà giáo nhân dân và Nghệ sỹ nhân dân.

9. Cán bộ lãnh đạo từ cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên đã nghỉ hưu, cư trú trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Khám sức khỏe định kỳ

1. Thời gian khám, kiểm tra sức khỏe toàn diện định kỳ: Đối tượng tại Điều 3 của quy định này, được mời đi kiểm tra sức khỏe định kỳ 6 tháng/lần. Cụ thể

- Đối tượng tại Khoản 1, 2 Điều 3: Kiểm tra sức khỏe tại Bệnh viện Thống nhất Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các đối tượng còn lại: Kiểm tra sức khỏe tại Khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh trực thuộc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai.

2. Nội dung khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ phân loại sức khỏe: thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương và Bộ Y tế.

Điều 5. Khám, điều trị bệnh

1. Đăng ký khám, chữa bệnh

Đối tượng quy định tại Điều 3 được đăng ký khám, chữa bệnh thường xuyên và cấp thuốc điều trị tại Khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe (BVCSSK) cán bộ tỉnh trực thuộc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai theo quy định; khi phải điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, nằm ở khoa nào thì khoa đó sẽ bố trí phòng điều trị riêng theo chế độ của cán bộ diện Tỉnh uỷ quản lý.

2. Chế độ thăm khám, theo dõi sức khỏe cán bộ tại nhà hoặc tại cơ quan đối với cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý¹.

- Các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ:

+ Sức khoẻ loại A và loại B: Bác sĩ theo dõi sức khoẻ thăm khám sức khoẻ ít nhất 1 lần/tháng và khi có yêu cầu đột xuất.

+ Sức khoẻ loại C và loại D: Bác sĩ theo dõi sức khoẻ thăm khám sức khoẻ ít nhất 2 lần/tháng và khi có yêu cầu đột xuất.

- Các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Sức khoẻ loại A và loại B: Bác sĩ theo dõi sức khoẻ thăm khám sức khoẻ ít nhất 3 tháng/lần và khi có yêu cầu đột xuất.

¹ Theo Quy định số 121-QĐ/TW, ngày 25/01/2018 của Ban Bí thư về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp cao thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

+ Sức khỏe loại C và loại D: Bác sĩ theo dõi sức khỏe thăm khám sức khỏe ít nhất 2 tháng/lần và khi có yêu cầu đột xuất.

- Những trường hợp bệnh nặng, diễn biến phức tạp thì tùy theo tình hình thực tế bác sĩ theo dõi sức khỏe phải theo dõi, thăm khám hằng ngày hoặc hàng tuần hoặc theo chỉ định của Hội đồng chuyên môn Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

3. Chế độ, mức chi hỗ trợ thanh toán khám và điều trị bệnh theo đúng tuyến bảo hiểm y tế: thực hiện theo quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đối tượng, chế độ phục vụ xe đi khám, điều trị bệnh và chuyển viện

- **Cán bộ quy định tại Khoản 1, 2 Điều 3 và Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy đương chức:** Hội đồng chuyên môn bảo vệ sức khỏe tỉnh có ý kiến phải chuyển lên tuyến trên để khám và điều trị bệnh, giao Bệnh viện đa khoa Đồng Nai có trách nhiệm liên hệ với các bệnh viện có liên quan để đưa, đón, trao đổi về mặt chuyên môn, theo dõi bệnh và báo cáo kịp thời Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về tình hình sức khỏe cán bộ.

- **Các đồng chí đã nghỉ hưu:** Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai bố trí xe chuyển viện, khám, kiểm tra định kỳ tuyến Trung ương theo yêu cầu của bác sĩ và theo đúng tuyến bảo hiểm y tế.

Điều 6. Nguồn kinh phí

Từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm và được Sở Tài chính phân bổ cho Sở Y tế.

Chương III

VỀ NGHỈ DƯỠNG SỨC

Điều 7. Chế độ

1. Các đồng chí đã nghỉ hưu gồm Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tham gia 02 thời kỳ kháng chiến được hưởng chế độ sau:

- Chế độ nghỉ dưỡng theo quy định của Trung ương.
- Ngoài ra, tỉnh hỗ trợ chi phí phương tiện đi lại cho từng chuyến nghỉ dưỡng (nếu Trung ương không chi) bao gồm: Vé máy bay lượt đi và về (*chi từ ngân sách*), chi phí xăng xe đưa đến sân bay và ngược lại, đồng thời hỗ trợ tiền sinh hoạt phí 5.000.000 đồng/người/đợt (*chi đặc thù của tỉnh*).

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức và nguyên chức)

Hằng năm, Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ vào điều kiện cụ thể xây dựng kế hoạch nghỉ dưỡng, trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt.

Điều 8. Kinh phí thực hiện

Trích từ nguồn Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Tỉnh ủy.

Chương IV

VỀ THĂM HỎI VÀ TRỢ CẤP KHI ỐM

Điều 9. Thăm hỏi và trợ cấp khi ốm

1. Các đối tượng quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, Điều 3 khi ốm đau điều trị tại các cơ sở y tế, thực hiện thăm bệnh không quá 02 lần trong một năm.

2. Mức thăm hỏi và trợ cấp

- Đối tượng tại Khoản 1, Điều 3: không quá 6.000.000 đồng/người/lần (*chi từ ngân sách² 3.000.000đ, chi đặc thù của tỉnh³ 3.000.000đ*).
- Đối tượng tại Khoản 2, Điều 3: không quá 5.000.000 đồng/người/lần (*chi từ ngân sách⁴ 2.000.000đ, chi đặc thù của tỉnh 3.000.000đ*).
- Đối tượng tại Khoản 3, Điều 3 và các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: không quá 4.000.000 đồng/người/lần (*chi từ ngân sách⁵ 2.000.000đ, chi đặc thù của tỉnh 2.000.000đ*).

² Quy định số 32-QĐ/TW ngày 25/12/2006 của Ban Chấp hành Trung ương về chế độ hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh đối với cán bộ cao cấp.

³ Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Tỉnh ủy

⁴ Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

- Đối tượng tại Khoản 4, Điều 3 (trừ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh): không quá 3.000.000 đồng/người/lần (chi đặc thù của tỉnh).

- Đối tượng tại Khoản 5, Điều 3: không quá 2.000.000 đồng/người/lần (chi đặc thù của tỉnh).

- Đối tượng tại Khoản 7, 8, Điều 3: không quá 1.000.000 đồng/lần (chi đặc thù của tỉnh).

Điều 10. Phân công trách nhiệm

- Thường trực Tỉnh ủy (hoặc ủy nhiệm cho Lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ) đi thăm cán bộ thuộc đối tượng tại Khoản 1, 2, 3, Điều 3 và các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Lãnh đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thăm cán bộ thuộc đối tượng tại Khoản 4, 5, Điều 3 (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

- Đại diện thường trực các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đi thăm đối tượng là Bí thư, Phó Bí thư các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh & Xã hội thăm cán bộ thuộc đối tượng tại Khoản 7, 8, Điều 3.

Điều 11. Thủ tục, trình tự thực hiện

1. Khi cán bộ phải nhập viện điều trị nội trú tại các bệnh viện, đồng chí Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai (phụ trách Khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh), cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cán bộ đang công tác, nghỉ hưu hoặc đã công tác trước khi nghỉ hưu có trách nhiệm báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để kịp thời tham mưu, tổ chức thăm hỏi theo quy định.

2. Trường hợp thuộc trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đi thăm: Cơ quan, đơn vị, chủ động ứng kinh phí theo mức trợ cấp đã quy định để kịp thời tổ

⁵ Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

chức thăm hỏi, sau đó làm thủ tục thanh toán trực tiếp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Trường hợp cán bộ thuộc đối tượng được thăm hỏi, khi ốm nặng phải điều trị dài ngày ở bệnh viện (trên 10 ngày), thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy xem xét, quyết định mức thăm hỏi và trợ cấp (*không quá 5.000.000 đồng*) ngoài mức chi trợ cấp thăm hỏi khi ốm tại quy định này.

4. Ngoài các chế độ, chính sách được quy định tại Quy định này, trường hợp cán bộ bị bệnh hiểm nghèo (danh mục bệnh hiểm nghèo theo quy định của Chính phủ), hoặc hoàn cảnh gia đình khó khăn, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, có văn bản báo cáo, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy). Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Khoa Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh tham mưu Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Điều 12. Kinh phí thực hiện

Đối với kinh phí thực hiện thăm hỏi sử dụng từ nguồn kinh phí chính sách cán bộ được ngân sách Đảng bố trí trong dự toán hàng năm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và từ nguồn Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Tỉnh ủy. Nguồn kinh phí chính sách chi theo Quy định của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương. Mức chênh lệch giữa mức chi theo quy định của Tỉnh ủy với mức chi theo Quy định của Trung ương được sử dụng từ nguồn Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Tỉnh ủy.

Chương V

MỨC CHI THĂM VIẾNG

Điều 13. Mức chi thăm viếng

1. Cán bộ tại Khoản 1, 2, 3, 7, 8, Điều 3 và các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ở Trung ương, Quân khu 7, Khu uỷ Miền Đông, lãnh đạo các tỉnh bạn (đương chức và nguyên chức): tiền phúng viếng 2.500.000 đồng và 01 vòng hoa 1.500.000 đồng. Thân nhân (Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con đẻ): tiền phúng viếng 1.500.000 đồng và 01 vòng hoa 1.500.000 đồng.

2. Cán bộ tại Khoản 4, 5, Điều 3 (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh): tiền phúng viếng 2.000.000 đồng và 01 vòng hoa

1.500.000 đồng. Thân nhân (Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con đẻ): tiền phúng viếng 1.000.000 đồng và 01 vòng hoa 1.000.000 đồng.

3. Cán bộ tại khoản 6, Điều 3 và Đảng viên có Huy hiệu Đảng từ 60 năm trở lên: tiền phúng viếng 1.500.000 đồng và 01 vòng hoa 1.000.000 đồng. Thân nhân (Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con đẻ): tiền phúng viếng 1.000.000 đồng và 01 vòng hoa 1.000.000 đồng.

4. Trường hợp đặc biệt, Văn phòng Tỉnh uỷ báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định mức viếng.

Điều 14. Kinh phí thực hiện

Kinh phí do Ngân sách Nhà nước của tỉnh cấp theo phân cấp quản lý.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các tổ chức trong việc thông tin, báo cáo

Đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý quy định tại Điều 3 của quy định này, khi ốm, từ trần hoặc có thân nhân từ trần, đồng chí Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai (phụ trách Khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh), các cơ quan trực tiếp sử dụng cán bộ (*đối với cán bộ đang công tác*); cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình (*đối với cán bộ nghỉ hưu hoặc đối tượng hưởng chính sách*) có trách nhiệm thông báo đến Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (qua phòng Tổng hợp Chính sách) và thực hiện chế độ chính sách được uỷ quyền theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và quản lý sức khỏe cán bộ diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý

1. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ

- Định kỳ hàng năm, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ lập dự toán kinh phí về chế độ thăm hỏi, hỗ trợ chữa bệnh đối với cán bộ thuộc diện Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý, gửi Văn phòng Tỉnh uỷ để tổng hợp chung vào dự toán tổng thu, chi ngân sách Đảng bộ tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phê duyệt.

- Tổ chức thăm hỏi và tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời khi cán bộ bị bệnh phải điều trị tại bệnh viện.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình sức khỏe của cán bộ; lưu trữ các kết luận về sức khỏe cán bộ định kỳ 6 tháng, hàng năm trong hồ sơ cán bộ để làm cơ sở tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác tổ chức cán bộ và chính sách cán bộ.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trở lên (cả đương chức và nguyên chức) đi nghỉ dưỡng; đồng thời lập danh sách cán bộ đi tham quan, nghỉ dưỡng theo kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương và Văn phòng Trung ương.

- Phối hợp Khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh cập nhật danh sách cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý định kỳ 06 tháng, năm.

2. Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Y tế, Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai).

- Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức khám chữa bệnh cho cán bộ theo định kỳ. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong giám định, kết luận về vấn đề sức khỏe của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phục vụ công tác cán bộ; theo dõi quản lý hồ sơ sức khỏe cán bộ theo chế độ mật.

- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt, cấp kinh phí thực hiện chế độ bảo vệ sức khỏe cán bộ và thăm viếng theo quy định này.

- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân chỉ đạo Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm phối hợp Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh trong công tác khám và quản lý sức khỏe cán bộ; chỉ đạo hoạt động các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện phục vụ tốt cho công tác khám, chữa bệnh cho cán bộ; cử bác sĩ có trình độ chuyên môn phù hợp tham gia hội đồng giám định sức khỏe cán bộ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (khi có yêu cầu). Hàng năm lập dự toán về kinh phí cho việc khám, kiểm tra sức khỏe toàn diện, định kỳ, kinh phí hỗ trợ điều trị ngoài quy định của bảo hiểm y tế đối với cán bộ gửi Sở Tài chính thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Y tế (Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai) thực hiện tốt kế hoạch khám bệnh định kỳ; hằng năm, tổng hợp số lượng, kết quả, phân loại sức khỏe, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy); bố trí cán bộ y tế và dụng cụ, thuốc men cần thiết đảm bảo chăm sóc sức khỏe cán bộ trong suốt thời gian nghỉ dưỡng.

Điều 17. Văn phòng Tỉnh ủy

1 Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hằng năm thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chính sách thăm hỏi đối với cán bộ trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thanh quyết toán kinh phí.

2. Cấp kinh phí theo dự toán cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thực hiện chi (theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền) và quyết toán kinh phí theo quy định; trường hợp trong năm phát sinh nhu cầu chi vượt dự toán đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, trên cơ sở đề xuất của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt bổ sung dự toán cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trực tiếp quản lý có trách nhiệm thực hiện đúng Quy định về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức được Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc Thường trực Tỉnh ủy) ủy nhiệm đi thăm, viếng có trách nhiệm bố trí xe, phân công cán bộ đi thăm, viếng đảm bảo thời gian, trang trọng, đúng nghi thức, phù hợp nếp sống văn minh và phong tục tập quán.

3. Đối với các trường hợp do Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND tỉnh, hoặc đại diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy đi thăm, viếng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ hoặc Ban Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh có trách nhiệm chuẩn bị và phân công cán bộ phục vụ.

4. Các trường hợp khác, cơ quan và đơn vị được Thường trực Tỉnh ủy ủy nhiệm, có trách nhiệm bố trí phương tiện và phân công cán bộ đi thăm, viếng và làm thủ tục quyết toán kinh phí chi thăm, viếng về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

5. Các huyện, thành, đảng ủy trực thuộc; các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh quy định việc thăm hỏi, thăm viếng, nghỉ dưỡng sức các đối tượng theo phân cấp quản lý, và các đối tượng không thuộc diện nêu trong quy định này với nguyên tắc vận dụng các quy định của tỉnh và mức trợ cấp tối đa không quá mức trợ cấp tối thiểu của Quy định này. Riêng các cơ quan do Trung ương quản lý trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định của ngành dọc.

6. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh mới thì báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

7. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, bãi bỏ Quy định số 36-QĐ/TU ngày về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trực tiếp quản lý.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Trường Chính trị tỉnh, Báo Đồng Nai
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đơn vị ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh,
- QCP.VPTU-L,P,T,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ